

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Ba Đồn, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**V/v phê chuẩn Tổng quyết toán Ngân sách Địa phương
Thị xã Ba Đồn năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/03/2017 của Chính phủ về việc ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Xét đề nghị của UBND thị xã Ba Đồn tại Tờ trình số: 298/TTr-UBND ngày 14/7/2021 về việc đề nghị phê chuẩn Tổng quyết toán Ngân sách địa phương thị xã Ba Đồn năm 2020; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Tổng quyết toán Ngân sách địa phương Thị xã Ba Đồn năm 2020 như sau:

1. Tổng thu ngân sách địa phương:	1.398.907.033.667 đồng;
- Ngân sách thị xã:	957.068.667.356 đồng;
- Ngân sách xã, phường:	441.838.366.311 đồng;

1.1. Thu ngân sách trên địa bàn được hưởng:	370.002.414.782 đồng;
- Ngân sách thị xã:	197.557.300.814 đồng;
- Ngân sách xã, phường:	172.445.113.968 đồng;
1.2. Thu chuyển giao từ ngân sách:	824.985.819.200 đồng;
a. Thu bổ sung NSNN:	821.306.594.200 đồng;
- Bổ sung trong cân đối:	365.774.000.000 đồng;
- Bổ sung theo mục tiêu:	455.532.594.200 đồng;
<i>Trong đó:</i>	
- Thu bổ sung ngân sách thị xã:	677.749.301.140 đồng;
+ Bổ sung trong cân đối:	299.515.000.000 đồng;
+ Bổ sung theo mục tiêu:	378.234.301.140 đồng;
- Thu bổ sung ngân sách xã, phường:	143.557.293.060 đồng;
+ Bổ sung trong cân đối:	66.259.000.000 đồng;
+ Bổ sung theo mục tiêu:	77.298.293.060 đồng;
b. Ngân sách cấp dưới nộp lên:	3.679.225.000 đồng;
1.3. Thu chuyển nguồn năm trước:	138.304.723.840 đồng;
- Chuyển nguồn ngân sách thị xã:	64.190.892.487 đồng;
- Chuyển nguồn ngân sách xã, phường:	74.113.831.353 đồng;
1.4. Thu kết dư năm trước:	65.614.075.845 đồng;
- Kết dư ngân sách thị xã:	13.891.947.915 đồng;
- Kết dư ngân sách xã, phường:	51.722.127.930 đồng;
2. Tổng chi ngân sách địa phương:	1.292.955.238.376 đồng;
- Chi Ngân sách thị xã:	927.085.883.552 đồng;
<i>Trong đó:</i>	
+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản:	232.434.463.658 đồng;
+ Chi thường xuyên:	402.329.936.424 đồng;
+ Chi chuyển nguồn sang năm sau:	135.172.141.410 đồng;
+ Chi bổ sung ngân sách cấp dưới:	143.557.293.060 đồng;
+ Chi nộp ngân sách cấp trên:	13.592.049.000 đồng;
- Chi Ngân sách xã, phường:	365.869.354.824 đồng;



+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản:	212.385.856.845 đồng;
+ Chi thường xuyên:	103.120.546.795 đồng;
+ Chi chuyển nguồn:	46.683.726.184 đồng;
+ Chi nộp ngân sách cấp trên:	3.679.225.000 đồng;

3. Kết dư ngân sách địa phương: 105.951.795.291 đồng;


- Ngân sách thị xã:	29.982.783.804 đồng;
- Ngân sách xã, phường:	75.969.011.487 đồng;

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thị xã giao UBND thị xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các Đại biểu HĐND thị xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị Quyết này đã được HĐND thị xã Ba Đồn khóa XX, Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 28 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Tổ đại biểu HĐND thị xã;
- Các vị đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Phạm Duy Quang